



Building a better  
working world

Ernst & Young Vietnam Limited  
28th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 8 3824 5252  
Fax: +84 8 3824 5250  
ey.com

Số tham chiếu: 60992762/16345378

## BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Licogi 16

Chúng tôi đã soát xét các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty Cổ phần Licogi 16 ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Nhóm Công ty") được trình bày từ trang 4 đến trang 45 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ vào ngày 30 tháng 6 năm 2013, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra báo cáo nhận xét về các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này dựa trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 - Công tác soát xét báo cáo tài chính. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công tác soát xét để có sự đảm bảo vừa phải về việc liệu các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ có còn các sai sót trọng yếu hay không. Công tác soát xét chủ yếu bao gồm việc trao đổi với nhân viên của Nhóm Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích đối với những thông tin tài chính. Do đó, công tác soát xét cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Dựa trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để cho rằng các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Lê Quang Minh  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán:  
0426-2013-004-1

Đoàn Thị Thu Thủy  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán:  
1070-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 23 tháng 8 năm 2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ  
cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2013

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2013	Cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2012
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	83.212.912.500	444.785.666.937
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24.1	(907.280.545)	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	82.305.631.955	444.785.666.937
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	(68.883.796.535)	(355.509.570.041)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		13.421.835.420	89.276.096.896
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	3.954.277.466	3.607.330.145
22	7. Chi phí tài chính	26	(25.495.782.157)	(46.479.780.725)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(28.566.010.177)	(46.526.005.575)
24	8. Chi phí bán hàng		(2.252.269.445)	(694.967.120)
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(24.299.742.969)	(36.798.290.780)
30	10. (Lỗ) lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(34.671.681.685)	8.910.388.416
31	11. Thu nhập khác	27	6.969.362.861	6.243.965.612
32	12. Chi phí khác	27	(6.361.318.588)	(6.195.195.332)
40	13. Lợi nhuận khác	27	608.044.273	48.770.280
45	14. Phần (lỗ) lãi từ công ty liên kết		(33.064.794.719)	7.848.109.034
50	15. Tổng (lỗ) lợi nhuận trước thuế		(67.128.432.131)	16.807.267.730
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.2	(79.275.096)	(4.954.734.526)
52	17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	28.3	7.457.754.790	4.113.733.848
60	18. (Lỗ) lợi nhuận sau thuế TNDN		(59.749.952.437)	15.966.267.052
	Phân bổ:			
	18.1 Lợi ích của các cổ đông thiểu số		543.075.392	3.720.666.878
	18.2 (Lỗ) lãi thuộc về các cổ đông của Công ty		(60.293.027.829)	12.245.600.174
70	19. (Lỗ) lãi cơ bản và suy giảm trên mỗi cổ phiếu	23.4	(1.091)	210

Trần Lệ Hằng  
Người lập

Hoàng Chí Phúc  
Kế toán trưởng

Bùi Dương Hùng  
Tổng Giám đốc

Ngày 23 tháng 8 năm 2013